

THÔNG BÁO

**Niêm yết công bố công khai hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án
Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng
nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Co**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 144/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 26/4/2023 của UBND huyện Bắc Trà My về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Co;

Căn cứ Công văn số 1834/BQL-TCKH ngày 03/7/2026 của Ban quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên thành phố Đà Nẵng V/v lấy ý kiến cộng đồng dân cư về hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Co;

UBND xã Trà Liên tiến hành niêm yết và công bố công khai đến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan về hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Co theo nội dung đề nghị của Ban quản lý dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung:

a. Vị trí, phạm vi ranh giới lập quy hoạch:

- Vị trí quy hoạch thuộc xã Trà Liên (xã Trà Núi, huyện Bắc Trà My cũ), TP Đà Nẵng, Ranh giới được xác định như sau:

- + Phía Bắc: giáp rừng sản xuất;
- + Phía Đông: giáp trục giao thông chính vào UBND xã;
- + Phía Tây: giáp rừng sản xuất;
- + Phía Nam: giáp rừng sản xuất;

b. Quy mô lập quy hoạch:

+ Tổng diện tích lập đồ án quy hoạch: 47.711 m² ⇔ 4,77ha.

2. Nội dung niêm yết:

- Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết dự án Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Co, sơ bộ như sau:

a. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được thực hiện tại một số vị trí trong phạm vi đồ án đã được phê duyệt nhằm hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu thực tế trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng, bảo đảm khả năng thu gom, thoát nước, xử lý nước thải và kết nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật của khu vực. Nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

Vị trí số 1: Điều chỉnh khoảng 200 m² đất ở sang đất xây dựng Trạm xử lý nước thải nhằm bố trí công trình xử lý nước thải tập trung phục vụ khu quy hoạch, đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và phù hợp với nhu cầu thực tế của dự án.

Vị trí số 2: Bổ sung đoạn mương thoát nước B400 có nắp đan để hoàn thiện hệ thống thu gom, dẫn thoát nước mặt theo phương án thiết kế, bảo đảm khả năng tiêu thoát nước và kết nối đồng bộ với hệ thống thoát nước của khu vực.

Vị trí số 3: bỏ cửa xả theo quy hoạch đã được phê duyệt do không còn phù hợp với phương án tổ chức hệ thống thoát nước sau điều chỉnh

Vị trí số 4: Điều chỉnh vị trí cửa xả hiện trạng theo quy hoạch nhằm bảo đảm phù hợp với phương án thiết kế hạ tầng kỹ thuật, tăng hiệu quả thu gom, thoát nước và thuận lợi cho công tác quản lý, vận hành.

Vị trí số 5: Cắt giảm khoảng 267 m chiều dài mương dọc bên phải tuyến theo quy hoạch đã được phê duyệt do không còn phù hợp với phương án tổ chức thoát nước sau điều chỉnh; đồng thời điều chỉnh các hạng mục hạ tầng kỹ thuật liên quan để bảo đảm hệ thống thoát nước hoạt động đồng bộ và hiệu quả.

Đánh giá chung: Các nội dung điều chỉnh nêu trên chỉ mang tính chất điều chỉnh cục bộ, được thực hiện trên cơ sở rà soát hiện trạng và yêu cầu thực tế trong quá trình triển khai dự án; không làm thay đổi ranh giới quy hoạch, quy mô diện tích, quy mô dân số, mục tiêu, tính chất, cơ cấu sử dụng đất và định hướng phát triển của đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt, đồng thời góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nâng cao hiệu quả đầu tư và bảo đảm tính khả thi của dự án.

b. So sánh cơ cấu sử dụng đất trước và sau điều chỉnh.

Sau điều chỉnh cục bộ, tổng diện tích khu quy hoạch giữ nguyên 47.711,4 m², không làm thay đổi mục tiêu, tính chất, quy mô dân số và cơ cấu sử dụng đất chủ yếu của đồ án đã được phê duyệt. Diện tích đất ở giảm 200,0 m² (từ 18.281,0 m² xuống 18.081,0 m²) do chuyển sang đất công trình đầu mỗi hạ tầng kỹ thuật để bố

trí Trạm xử lý nước thải tập trung. Diện tích đất hạ tầng kỹ thuật tăng tương ứng 200,0 m² (từ 16.548,0 m² lên 16.748,0 m²), trong đó diện tích đất công trình đầu mỗi hạ tầng kỹ thuật tăng từ 334,4 m² lên 534,4 m². Các loại đất khác gồm đất công trình công cộng, dịch vụ, đất cây xanh, đất giao thông và đất taluy được giữ nguyên theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Stt	Loại đất	Ký hiệu	Theo QĐ phê duyệt số 1849/QĐ-UBND, ngày 26/4/2023		Sau điều chỉnh		Chênh lệch (m ²) (+) Tăng; (-) Giảm
			Diện Tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện Tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
I	Đất ở (348 người)	O	18.281,0	38,3	18.081,0	37,9	200,0
II	Đất công trình công cộng, dịch vụ	CC	9.245,4	19,4	9.245,4	19,4	-
III	Đất cây xanh	CX	3.637,0	7,6	3.637,0	7,6	-
IV	Đất Hạ Tầng Kỹ thuật	HT	16.548,0	34,7	16.748,0	35,1	-200
1	Đất giao thông + mương kỹ thuật	GT	8.664,1		8.664,1		-
2	Đất công trình đầu mỗi hạ tầng	HTKT	334,4		534,4		-200
3	Đất taluy	TL	7.549,5		7.549,5		-
TỔNG CỘNG			47.711,4	100,0	47.711,4	100,0	-

(Kèm theo là Bản đồ điều chỉnh quy hoạch thoát nước, Bản đồ điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, Bản đồ tổng hợp các nội dung điều chỉnh, Thuyết minh điều chỉnh cục bộ)

3. Thời gian niêm yết:

Thời gian niêm yết là 30 ngày, bắt đầu **từ ngày 08 tháng 7 năm 2026** đến hết **ngày 08 tháng 8 năm 2026** tại trụ sở UBND xã Trà Liên (thôn Phương Đông), Nhà Sinh hoạt cộng đồng Thôn Tak Nú và Trang thông tin điện tử của xã. Vậy, UBND xã kính thông báo cho các tổ chức, đơn vị, cá nhân được biết.

Nơi nhận:

- Ban QLDA (để biết);
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Trung tâm CUDVSNC xã (đăng tải lên trang thông tin điện tử của xã);
- Lưu: VT, KT (A).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Thông